TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 84/2018/QĐST-HNGĐ	*TP Bắc Kạn, ngày 17 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2018 về việc các đượng sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 99/2018/TLST - HNGĐ, ngày 06 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2018 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn: Chị Tô Thị Lệ U - Sinh năm 1981.

Trú tại: Tổ A, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn

*Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B - Sinh năm 1980.

Nơi ĐKHKTT: xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

Tạm trú: Tổ A, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**Về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn:* Anh Nguyễn Văn B có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên là Nguyễn Thu H sinh ngày 03/12/2006 cho đến khi đủ 18 tuổi (phù hợp với nguyện vọng của con chung). Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

**Nghĩa vụ cấp dưỡng:* Chị Tô Thị Lệ U có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Thu H sinh ngày 03/12/2006 định kỳ mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi phát sinh một trong các điều kiện chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình.

Việc thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự.

**Về án phí:* Chị Tô Thị Lệ U tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn và phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí không có giá ngạch đối với phần nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ để sung công quỹ nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Uyên đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 05269 ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn. Chị Tô Thị Lệ U đã nộp đủ án phí.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự (02b);
- VKSND thành phố Bắc Kạn (02b);
- Chi cục THADS thành phố Bắc Kạn (01b);
- TAND tỉnh + Biên bản ghi nhận (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu Vp.

THẨM PHÁN

Tạ Văn Tư